TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CHÍNH TRỊ VÀ LUẬT

Ngành đào tạo: LUẬT
Trình độ đào tạo: Đại học
Chương trình đào tạo: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Công nghệ số và ứng dụng AI trong ngành Luật

Mã học phần: DAIL138939

2. Tên Tiếng Anh: Digital Technology and AI Applications in Law

3. Số tín chỉ: 3 (2/1/6)

4. Tổng số tiết giảng dạy trên lớp: 45 tiết

5. Giảng viên phụ trách học phần

a) Giảng viên phụ trách chính: TS. Mai Anh Thơ

b) Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

6. Điều kiện tham gia học tập học phần:

a) Học phần tiên quyết: Không

b) Học phần trước: Chuyên đề nâng cao năng lực số

7. Mục tiêu học phần:

Học phần Công nghệ số và Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo trong ngành Luật thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương. Học phần trang bị cho người học kiến thức nền tảng về công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) và chuyển đổi số trong lĩnh vực pháp luật; đồng thời phát triển kỹ năng tìm kiếm, khai thác, đánh giá và xử lý thông tin, dữ liệu, văn bản pháp luật bằng các công cụ số và AI ở mức cơ bản.

Học phần góp phần hình thành năng lực sử dụng công nghệ có trách nhiệm, tuân thủ liêm chính học thuật, bảo mật dữ liệu và chuẩn mực đạo đức nghề luật trong học tập và hành nghề trong bối cảnh số.

8. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	**Mô tả** *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể)*	**PLOs/ PI(s)**	**TĐNL**
CLO1	Trình bày được vai trò của công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong học tập, nghiên cứu và hoạt động nghề luật; nhận diện được cơ hội và thách thức của chuyển đổi số trong lĩnh vực pháp luật.	PI7.2	3

CLOs	Mô tả *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể)*	PLOs/ PI(s)	TĐNL
CLO2	Phân tích, tìm kiếm, tra cứu, khai thác và hệ thống hóa được thông tin, dữ liệu và văn bản pháp luật trên môi trường số bằng các công cụ số và AI ở mức cơ bản.	PI4.1	4
CLO3	Vận dụng được một số công cụ số và AI để hỗ trợ học tập, làm việc nhóm, trình bày nội dung pháp lý và giải quyết các nhiệm vụ học tập trong ngành Luật.	**PI3.2** PI7.2	3
CLO4	Tuân thủ các nguyên tắc đạo đức học thuật, bảo mật dữ liệu, và chuẩn mực đạo đức nghề luật khi sử dụng công nghệ số và AI trong môi trường học tập và nghề nghiệp.	PI8.2	4

9. Nội dung chi tiết học phần

<Kế hoạch giảng dạy chi tiết, tương ứng với các thông tin sẽ dùng để cập nhật cho ePortfolio>

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1-6	**Chương 1. Tổng quan về công nghệ số, AI và chuyển đổi số trong ngành Luật (6/0/6)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (6) - Khái niệm công nghệ số, dữ liệu số, nền tảng số, AI, GenAI - Chuyển đổi số trong giáo dục, hành chính, tư pháp, doanh nghiệp - Vai trò của công nghệ số trong học tập luật và nghề luật (hoạt động pháp lý, dịch vụ pháp lý) - Cơ hội, thách thức và giới hạn của AI trong lĩnh vực pháp luật - Giới thiệu một số ứng dụng thực tiễn: tra cứu văn bản, tóm tắt tài liệu, hỗ trợ soạn thảo, phổ biến pháp luật	CLO1 CLO4	3 4	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi thảo luận / kiểm tra nhanh / trắc nghiệm
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (6) - Đọc tài liệu giới thiệu về chuyển đổi số, AI và ứng dụng AI trong lĩnh vực pháp luật. - Tìm 02 ví dụ thực tế về ứng dụng công nghệ số hoặc AI trong hoạt				

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	động pháp lý, tư pháp, hành chính công hoặc dịch vụ pháp lý. - Viết bài phản hồi ngắn 300–500 từ: "AI có thể hỗ trợ và gây rủi ro gì cho nghề luật trong tương lai?"				
7-17	**Chương 2. Khai thác, đánh giá và xử lý thông tin pháp lý trên môi trường số (8/3/6)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (8) + Dữ liệu, thông tin, tri thức trong môi trường số + Các loại nguồn thông tin pháp luật: Văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), án lệ, bản án, tài liệu học thuật, dữ liệu mở + Chiến lược tìm kiếm thông tin hiệu quả + Công cụ tìm kiếm học thuật và pháp lý + Tiêu chí đánh giá độ tin cậy, tính cập nhật, tính chính xác của nguồn + Tóm tắt, hệ thống hóa, so sánh thông tin pháp lý + Sử dụng AI để hỗ trợ tìm kiếm và tóm tắt thông tin: lợi ích và rủi ro **Thực hành (3)** - Thực hành tra cứu một văn bản quy phạm pháp luật, án lệ hoặc bản án theo chủ đề được giao. - Lập bảng ghi nhận: từ khóa tìm kiếm, nguồn tra cứu, đường dẫn/nguồn gốc, kết quả tìm được, mức độ tin cậy. - Sử dụng AI để tóm tắt nội dung văn bản/bản án đã tra cứu. - Đối chiếu kết quả AI với nguồn gốc và chỉ ra ít nhất 02 điểm cần kiểm chứng hoặc chỉnh sửa.	CLO2 CLO4	4 4	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi thảo luận; báo cáo thực hành tra cứu và tóm tắt thông tin pháp lý
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (6) + Phân loại và mô tả 05 loại nguồn thông tin pháp luật. + Hoàn thiện bảng tra cứu nguồn pháp lý theo mẫu.	CLO2 CLO4	4 4		

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	+ Viết nhận xét ngắn 300–500 từ về độ chính xác, giới hạn và rủi ro khi dùng AI để tóm tắt văn bản pháp luật.				
18-29	**Chương 3. Ứng dụng AI trong học tập, nghiên cứu và giao tiếp nghề luật (6/6/6)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (6) + AI tạo sinh, mô hình ngôn ngữ lớn và nguyên tắc hoạt động cơ bản + Kỹ thuật viết prompt hiệu quả cho sinh viên Luật + Ứng dụng AI trong: o giải thích khái niệm pháp lý, o tóm tắt văn bản, o so sánh quy định, o xây dựng dàn ý, o hỗ trợ học tập và làm việc nhóm + Giao tiếp số trong bối cảnh học tập và nghề luật + Soạn email học thuật/pháp lý, biên bản họp, tóm tắt trao đổi + Giới hạn của AI và yêu cầu kiểm chứng đầu ra + **Thực hành trên lớp (6)** - Viết 03–04 prompt phục vụ nhiệm vụ học luật: giải thích khái niệm, tóm tắt văn bản, so sánh quy định, lập dàn ý. - Soạn một email học thuật/pháp lý ngắn trong tình huống được giao. - Dùng AI để hỗ trợ tóm tắt biên bản họp hoặc phân công nhiệm vụ nhóm. - So sánh 02 đầu ra AI và chỉ ra lỗi về nội dung, nguồn, ngữ cảnh hoặc lập luận.	CLO3 CLO4	3 4	Thuyết trình, Đàm thoại	Báo cáo thực hành AI / nhật ký prompt / sản phẩm học tập

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (6) + Hoàn thiện bộ 03 prompt cá nhân kèm mục đích sử dụng, đầu ra AI và phần tự đánh giá. + Đọc tài liệu/hướng dẫn về sử dụng AI có trách nhiệm trong học tập. + Viết reflection 300–500 từ: *"Tôi nên và không nên sử dụng AI như thế nào trong quá trình học luật?"* + Hoàn thiện bài thực hành cá nhân về ứng dụng AI (kèm nhật ký sử dụng AI: prompt, đầu ra và bước kiểm chứng) phục vụ đánh giá quá trình.	CLO3 CLO4	3 4		
30-36	**Chương 4. Sáng tạo nội dung số và truyền thông pháp luật có hỗ trợ AI (4/3/6)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (4) + Khái niệm và vai trò của nội dung số trong truyền thông pháp luật + Các loại sản phẩm số trong lĩnh vực pháp luật: • bản tin pháp luật, • infographic, • bài viết phổ biến pháp luật, • slide ngắn + Nguyên tắc diễn đạt đúng, rõ, phù hợp đối tượng + AI hỗ trợ viết, trình bày, trực quan hóa nội dung + Kiểm soát rủi ro sai lệch pháp lý trong nội dung do AI hỗ trợ tạo ra **Thực hành trên lớp (3)** - Tổ chức làm việc nhóm (3–5 sinh viên/nhóm), lựa chọn một chủ đề pháp luật cụ thể (ví dụ: an toàn giao thông, bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền người tiêu dùng, phòng chống lừa đảo trực tuyến…). - Thực hành xây dựng **một sản phẩm truyền thông pháp luật ngắn** dưới một trong các hình thức: • Bản tin pháp luật (300–500 từ), • Infographic,	CLO3 CLO4	3 4	Học tập theo nhóm	Báo cáo sản phẩm truyền thông pháp luật / nhật ký sử dụng AI / đánh giá chéo

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	• Slide tuyên truyền (5–7 slide). - Sử dụng công cụ số và/hoặc AI để hỗ trợ: • xây dựng nội dung, • chỉnh sửa văn bản, • thiết kế trình bày. - Trình bày nhanh sản phẩm trên lớp (3–5 phút/nhóm) và nhận phản hồi từ giảng viên và các nhóm khác. - Yêu cầu bắt buộc: • Nội dung phải chính xác về mặt pháp lý (có dẫn nguồn), • Có ghi nhận bước sử dụng AI/công cụ số (prompt hoặc mô tả cách sử dụng), • Có bước kiểm chứng lại nội dung sau khi sử dụng AI.				
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (6) - Hoàn thiện sản phẩm truyền thông pháp luật của nhóm dựa trên góp ý trên lớp. - Nộp kèm báo cáo ngắn (1–2 trang), bao gồm: • Mô tả mục tiêu, đối tượng truyền thông, • Nguồn pháp lý sử dụng (VBQPPL, án lệ, tài liệu tham khảo), • Các công cụ số/AI đã sử dụng (nêu rõ mục đích sử dụng), • Nhận xét về ưu điểm và hạn chế của AI trong quá trình thực hiện. - Thực hiện đánh giá chéo sản phẩm của một nhóm khác theo các tiêu chí: • Tính chính xác pháp lý, • Tính rõ ràng, dễ hiểu đối với đối tượng, • Hình thức trình bày,	CLO3 CLO4	3 4		Câu hỏi tình huống / báo cáo phân tích tình huống / bộ nguyên tắc sử dụng AI có trách nhiệm

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	• Mức độ sử dụng AI có trách nhiệm. - Cá nhân viết phản hồi ngắn (200–300 từ): • "Những rủi ro nào có thể xảy ra khi sử dụng AI để tạo nội dung pháp luật?" • "Cần làm gì để đảm bảo nội dung truyền thông pháp luật là đáng tin cậy?"				
37-45	**Chương 5. An toàn thông tin, liêm chính học thuật và đạo đức nghề luật trong môi trường số (6/3/6)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (6) + An toàn thiết bị, tài khoản và dữ liệu + Bảo mật dữ liệu cá nhân, dữ liệu học tập, dữ liệu pháp lý + Liêm chính học thuật khi sử dụng AI + Đạo văn, bịa nguồn, thông tin sai lệch, deepfake + Đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp khi dùng công nghệ số và AI + Nguyên tắc sử dụng AI có trách nhiệm đối với sinh viên Luật + Trách nhiệm nghề nghiệp của người hành nghề luật khi sử dụng công nghệ số và AI (liên hệ thực tiễn tư vấn, soạn thảo, xử lý thông tin pháp lý) **Thực hành trên lớp (3)** + Phân tích tình huống rò rỉ dữ liệu cá nhân, dữ liệu học tập hoặc dữ liệu pháp lý. + Phân tích tình huống sinh viên dùng AI tạo bài làm nhưng không kiểm chứng, không khai báo. + Xây dựng "Bộ nguyên tắc sử dụng AI có trách nhiệm cho sinh viên Luật".	CLO4	4	Học tập theo nhóm	Câu hỏi tình huống / báo cáo phân tích / sản phẩm học tập (bộ nguyên tắc sử dụng AI)

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (6) + Phân tích một tình huống vi phạm an toàn thông tin, đạo đức học thuật hoặc sử dụng AI không có trách nhiệm. + Viết cam kết liêm chính học thuật khi sử dụng AI trong học tập. + Đề xuất 05 nguyên tắc bảo mật dữ liệu và kiểm chứng thông tin khi sử dụng công cụ số/AI trong học tập ngành Luật.				

10. Ma trận tương quan giữa phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra - đánh giá

Chuẩn đầu ra học phần ***Phương pháp dạy học***	***CLO1***	***CLO2***	***CLO3***	***CLO4***
Đàm thoại	Câu hỏi thảo luận, câu hỏi trắc nghiệm, kiểm tra nhanh về vai trò của công nghệ số và AI trong ngành Luật	Câu hỏi phân tích, nhận diện nguồn thông tin pháp lý	Câu hỏi tình huống về sử dụng công cụ số và AI trong học tập và giao tiếp	Câu hỏi tình huống về đạo đức, bảo mật, sử dụng AI có trách nhiệm
Học tập theo nhóm	Thảo luận nhóm về tác động của AI trong lĩnh vực pháp luật	Thảo luận nhóm về đánh giá độ tin cậy của thông tin	Báo cáo nhóm, trình bày sản phẩm truyền thông pháp luật	Thảo luận nhóm về các tình huống vi phạm đạo đức, bảo mật dữ liệu
Học tập theo dự án	Hoạt động phân tích, thảo luận tình huống	Bài tập tra cứu, phân tích và hệ thống hóa thông tin pháp lý	Sản phẩm dự án (bài thực hành AI, nội dung truyền thông pháp luật, nhật ký sử dụng AI)	Báo cáo phân tích tình huống, xây dựng bộ nguyên tắc sử dụng AI có trách nhiệm

11. Kế hoạch đánh giá kết quả học tập

- Thang điểm: 10

- Quy định về đánh giá kết quả học tập:

+ Theo Điều 11, Quyết định số 3811/QĐ-ĐHSPKT ngày 31/12/2024 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSPKT TPHCM) về Quy chế đào tạo trình độ đại học.

+ Theo Điều 19, Quyết định số 2378/QĐ-ĐHSPKT ngày 24/8/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

+ Theo Điều 17, Quyết định số 294/QĐ-ĐHSPKT ngày 25/01/2024 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

- Kế hoạch kiểm tra - đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						**50**
Lần 1	Bài thực hành tra cứu, đánh giá và tóm tắt thông tin pháp lý số — Chương 2	CLO2 CLO4	4 4	Báo cáo thực hành	Thang điểm	*15*
Lần 2	Bài thực hành ứng dụng AI trong học tập/giao tiếp pháp lý — Chương 3	CLO3 CLO4	3 4	Báo cáo thực hành	Rubrics	*15*
Lần 3	Sản phẩm truyền thông pháp luật có hỗ trợ AI + nhật ký sử dụng AI — Chương 4	CLO3 CLO4	4 4	Sản phẩm nhóm	Rubrics	*20*
Đánh giá cuối kỳ (Hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, Vấn đáp, Tiểu luận...)						**50**
	Tiểu luận/tình huống tổng hợp về sử dụng công nghệ số và AI có trách nhiệm trong ngành Luật	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 4 3 4	Tiểu luận	Rubrics	*50*

Rubric theo từng CLO

CLO1 – Hiểu vai trò công nghệ số & AI trong ngành Luật

Mức	Mô tả
4 – Xuất sắc	Trình bày đầy đủ, chính xác và có hệ thống vai trò của công nghệ số và AI; phân tích rõ cơ hội, thách thức; có ví dụ thực tiễn phù hợp
3 – Tốt	Trình bày đúng vai trò và nêu được cơ hội, thách thức; có ví dụ nhưng chưa sâu
2 – Đạt	Trình bày được khái niệm và vai trò cơ bản nhưng còn chung chung, ít ví dụ
1 – Chưa đạt	Hiểu sai hoặc trình bày mơ hồ về công nghệ số và AI

CLO2 – Khai thác & xử lý thông tin pháp lý

Mức	Mô tả
4 – Xuất sắc	Tìm kiếm, phân tích, hệ thống hóa thông tin pháp lý chính xác; sử dụng nhiều nguồn đáng tin cậy; kiểm chứng tốt kết quả AI
3 – Tốt	Tìm kiếm và xử lý thông tin đúng; có kiểm chứng nhưng chưa sâu
2 – Đạt	Tìm được thông tin cơ bản nhưng thiếu hệ thống; kiểm chứng còn hạn chế
1 – Chưa đạt	Tìm sai nguồn, thông tin không đáng tin cậy, không kiểm chứng AI

CLO3 – Ứng dụng công cụ số & AI

Mức	Mô tả
4 – Xuất sắc	Sử dụng hiệu quả công cụ số/AI; prompt rõ ràng; đầu ra chất lượng; biết phát hiện và chỉnh sửa lỗi
3 – Tốt	Sử dụng đúng công cụ; prompt hợp lý; đầu ra chấp nhận được
2 – Đạt	Biết sử dụng nhưng còn phụ thuộc; prompt chưa rõ; đầu ra chưa ổn
1 – Chưa đạt	Không biết sử dụng công cụ hoặc sử dụng sai

CLO4 – Đạo đức, bảo mật & trách nhiệm khi dùng AI

Mức	Mô tả
4 – Xuất sắc	Nhận diện đầy đủ rủi ro đạo đức, bảo mật; sử dụng AI có trách nhiệm; có kiểm chứng và dẫn nguồn rõ ràng
3 – Tốt	Nhận diện được rủi ro; sử dụng AI tương đối đúng
2 – Đạt	Nhận biết cơ bản nhưng chưa nhất quán trong thực hành
1 – Chưa đạt	Vi phạm liêm chính học thuật; không kiểm chứng; lạm dụng AI

Rubric cho sản phẩm nhóm

Tiêu chí	4	3	2	1
Tính chính xác pháp lý	Hoàn toàn chính xác, có dẫn nguồn	Cơ bản đúng	Có sai sót nhỏ	Sai nghiêm trọng
Nội dung & truyền đạt	Rõ ràng, phù hợp đối tượng	Khá rõ	Khó hiểu	Không phù hợp
Ứng dụng AI	Dùng hiệu quả, có kiểm chứng	Dùng đúng	Dùng chưa hợp lý	Lạm dụng AI
Hình thức trình bày	Chuyên nghiệp	Tốt	Trung bình	Kém

Mapping Rubric + Đánh giá

Bài	CLO
Chương 2	CLO2 + CLO4
Chương 3	CLO3 + CLO4
Chương 4	CLO3 + CLO4
Final	CLO1 + CLO2 + CLO3 + CLO4

12. Tài liệu học tập

Giáo trình chính

- Nguyễn Văn Tuấn, Lê Văn Tường Lân, Nguyễn Đăng Bình, Nguyễn Thanh Lâm, *Giáo trình Kỹ năng số và ứng dụng AI trong giáo dục*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

- OECD. (2021). *AI and the Future of Skills*
- UNESCO. (2023). *Guidance for generative AI in education and research.*
- UNESCO. (2023). *ChatGPT and Artificial Intelligence in Higher Education: Quick Start Guide*.
- European Commission. (2022). *Ethical guidelines on the use of artificial intelligence and data in teaching and learning for educators.*
- Council of Europe. (2024). *Artificial intelligence and education: A critical view through the lens of human rights, democracy and the rule of law.*
- World Economic Forum. (2024). *Shaping the future of learning: The role of AI in education 4.0.*

Văn bản pháp luật và nguồn tham khảo

- Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15.
- Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14.
- Nghị định số 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15.
- Cổng thông tin điện tử về văn bản quy phạm pháp luật: vbpl.vn.

13. Đạo đức khoa học và quyền tác giả

a) Đạo đức khoa học

Người học phải tuân thủ nghiêm quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học (Quyết định số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học, kiểu trích dẫn tài liệu tham khảo và chống đạo văn sản phẩm học thuật) và các quy định hiện hành. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học sẽ được xử lý theo quy định.

b) Quyền tác giả

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (theo Quyết định số 1402/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/5/2025 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định hoạt động khoa học và công nghệ) và các quy định hiện hành. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu: *<ngày/tháng/năm>*

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa	Trưởng Bộ môn	Nhóm biên soạn

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 1: *<ngày/tháng/năm>* Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 2: *<ngày/tháng/năm>*	*<Người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>* Tổ trưởng Bộ môn: *<Đã đọc và thông qua>*